

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2022/DS-ST**
Ngày 16/9/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ku và bà Y Bé

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C Việt Nam.

Địa chỉ: 169 phố L, phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C Đắk Tô – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016.

Địa chỉ: 155 HV, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1963 và anh Nguyễn Thái T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Khối 2, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày như sau:

Vào ngày 04/03/2010, ông Nguyễn Hồng T có vay vốn hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền gốc: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) để chăn nuôi bò sinh sản, thời hạn vay 3 năm, lãi suất trong hạn 0,65%/tháng, lãi suất quá hạn là 0.845%/tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 04/03/2013, định kỳ trả gốc 12 tháng/lần, mỗi kỳ trả 6.666.667đ, định kỳ trả lãi hàng tháng.

Kể từ ngày vay đến ngày 15/04/2016, ông Nguyễn Hồng T không trả nợ gốc, lãi đầy đủ theo thỏa thuận, món vay đã chuyển nợ quá hạn số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 19/12/2019 ông Nguyễn Hồng T đã trả 1.000.000 đồng tiền gốc và số dư nợ gốc quá hạn còn lại là 19.000.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 15.326.931 đồng.

Ngày 25/03/2011, ông Nguyễn Hồng T có vay vốn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền gốc: 3.775.000 đồng (*Ba triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) để chi phí học tập, thời hạn vay 8 năm, lãi suất trong hạn 0,5%/tháng, lãi suất quá hạn là 0.65%/tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 15/04/2019, định kỳ trả gốc 6 tháng/lần, mỗi kỳ trả 235.938đ, định kỳ trả lãi hàng tháng.

Kể từ ngày vay đến nay, ông Nguyễn Hồng T không thực hiện đúng thỏa thuận về việc trả tiền gốc và lãi suất, để món vay đã chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 15/4/2019, lãi tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 2.838.344 đồng.

Vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thái T phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc của hai khoản vay là 22.775.000 đồng, lãi suất 2 khoản vay tính đến ngày 16/9/2022 là 18.165.275 đồng, tổng cộng là 40.940.275 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hồ sơ vay kể từ ngày 16/9/2022 cho đến khi trả xong nợ.

*** Bị đơn vắng mặt và không có lời khai tại Tòa án.**

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô phát biểu ý kiến:**

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách đương sự:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn

Hồng T và anh Nguyễn Thái T trả nợ vay ngân hàng, bị đơn có nơi cư trú tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum nên Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Vào ngày 04/03/2010, ông Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thái T có vay vốn hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền gốc: 20.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Thái và anh Tri không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, để khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 15/4/2016.

Ngày 25/03/2011, ông Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thái T tiếp tục có vay vốn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền gốc: 3.775.000 đồng để chi phí học tập, nhưng đến nay không trả lãi và gốc cho ngân hàng, để khoản vay quá hạn từ ngày 15/4/2019.

Tính đến ngày 16/9/2022, ông Thái và anh Tri còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 40.940.275 đồng, trong đó tiền gốc 22.775.000 đồng, tiền lãi là 18.165.275 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 280; Điều 357; Điều 463; 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thái T phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền tính đến ngày 16/9/2022 là **40.940.275** đồng (*Bốn mươi triệu chín trăm bốn mươi nghìn hai trăm bảy mươi lăm*) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (16/9/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thái T phải chịu tiền án phí là **2.047.013** (*Hai triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm mười ba*) đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu BA, hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huy

